

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 92/2019/TLST - DS, ngày 01 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: Số 89, phố L, quận Đ, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật : Ông Ngô Chí D – Chức vụ : Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương văn T - chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ, ông Vũ Cao T - chức vụ : Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ – HĐQT ngày 02/3/2018 của ông Ngô Chí D ủy quyền cho ông Phạm Tuấn A và văn bản ủy quyền số 1777/2019/UQ – VPB ngày 13/3/2019 của ông Phạm Tuấn A cho ông Vương Văn T, Vũ Cao T).

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Y - Sinh năm 1971

Ông Nhân Văn Đ – Sinh năm 1970

Địa chỉ: Đội 7, Thôn N, xã N, huyện T, Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị Y - Sinh năm 1971
- Ông Nhân Văn Đ - Sinh năm 1970
- Cụ Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1930
- Bà Nhân Thị H – Sinh năm 1960
- Chị Nhân Thị H2 – Sinh năm 1993
- Chị Nhân Thị H3 – Sinh năm 1997
- Anh Nhân Văn Đ2 – Sinh năm 1999

Địa chỉ: Đội 7, Thôn N, xã N, T, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP V , bà Hoàng Thị Y, ông Nhân Văn Đ và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng xác nhận:

* Tính đến ngày 07/8/2019, bà Hoàng Thị Y và ông Nhân Văn Đ còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền **1.534.406.439đồng**. Trong đó:

- Theo hợp đồng tín dụng số LN 1708080145250 ngày 14/8/2017

+ Nợ gốc trong hạn: 945.750.001đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 8.167.928 đồng

+ Nợ lãi quá hạn: 337.964.998đồng

+ Phạt chậm trả lãi: 68.547.527đồng

Tổng cộng là 1.352.262.526đồng.

- Theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng 08/8/2017

+ Nợ gốc: 99.995.190đồng

+ Lãi: 82.148.723đồng

Tổng cộng 182.143.913 đồng.

- Kể từ ngày 08/8/2019, bà Hoàng Thị Y, ông Nhân Văn Đ còn phải trả lãi cho Ngân hàng trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng.

2.2. Bà Hoàng Thị Y, ông Nhân Văn Đ có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền 1.534.406.439đồng theo lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

+ Từ tháng 12 năm 2019 đến tháng 4 năm 2020, mỗi tháng bà Y, ông Đ thanh toán số tiền 200.000.000đồng chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng;

+ Chậm nhất ngày 25/5/2020, bà Y, ông Đ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại, tất toán khoản vay theo các hợp đồng tín dụng ngày 14/8/2017 và hợp đồng thẻ tín dụng ngày 08/8/2017 tại Ngân hàng.

2.3. Trường hợp bà Y, ông Đ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ theo lộ trình trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 38-1 tờ bản đồ số 24 tại Đội 7, Thôn N, xã N, huyện T, Hà Nội đã được Sở tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận QSD đất số CG 409537 ngày 30/12/2016 mang tên bà Hoàng Thị Y, ông Nhân Văn Đ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2692/2017; quyền số 03-2017 TP/CC- SCC/HĐGD ký ngày 11/8/2017 tại Văn phòng công chứng K, Hà Nội giữa Ngân hàng Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Sở giao dịch với ông Nhân Văn Đ, bà Hoàng Thị Y để thu hồi nợ.

3. Bà Hoàng Thị Y và ông Nhân Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 29.016.000đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 26.180.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 008940 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài